

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA SINH - MÔI TRƯỜNG

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT
CHĂM SÓC SỨC KHỎE GIA ĐÌNH

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên:

Giảng viên 1: Trần Tất Thắng

Học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bệnh viện mắt nghệ An

Điện thoại, email: 0913055375

Giảng viên 2 :Nguyễn Sa Huỳnh

Học hàm, học vị: ThS.BSCK2

Địa chỉ liên hệ: Bệnh viện mắt nghệ An

Điện thoại, email:

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Chăm sóc sức khỏe gia đình (tiếng Anh): Family health care
- Mã số học phần: NUR30019
- Thuộc CTĐT ngành: Điều dưỡng
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn
- Số tín chỉ: 03TC + Số tiết lý thuyết: 30 + Số tiết thảo luận/bài tập: 0 + Số tiết thực hành: 15 + Số tiết tự học: 60
- Điều kiện đăng ký học: + Học phần tiên quyết: Điều dưỡng cơ bản 1,2 Mã số HP: NUR30007, NUR30009 + Học phần học trước: Mã số HP:
- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể: + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1). + Tham gia đầy đủ các bài thực hành.
- Bộ môn phụ trách học phần: Điện thoại: 0383855452 viencnhsmt@vinhuni.edu.vn Email:

2. Mô tả học phần:

Học phần Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi là môn học thuộc khối kiến thức ngành của ngành của ngành Điều Dưỡng, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những thay đổi tâm sinh lý và các vấn đề sức khỏe của người cao tuổi, những nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt cho người cao tuổi trên cơ sở đánh giá điều dưỡng một cách toàn diện, đồng thời giúp sinh viên nhận thức được vai trò của điều dưỡng trong việc nâng cao chăm sóc sức khỏe người cao tuổi nhằm ngăn chặn quá trình lão hóa ở các hoàn cảnh khác nhau từ đó lượng giá được vai trò của điều dưỡng trong việc nâng cao chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

3. Mục tiêu học phần:

Sau khi học xong học phần này sinh viên áp dụng và phân tích được các kiến thức cơ bản về những thay đổi tâm sinh lý và các vấn đề sức khỏe của người cao tuổi, xác định được những nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt cho người cao tuổi trên cơ sở đánh giá điều dưỡng một cách toàn diện, sinh viên sẽ nhận thức được vai trò của điều dưỡng trong việc nâng cao chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, từ đó đưa ra được những kế hoạch chăm sóc cụ thể cho người cao tuổi.

4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

CLO1.1: *Áp dụng và phân tích các kiến thức cơ bản vào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (PLO1.3.2)*

CLO2.1: *Hoàn thiện và vận dụng được các kỹ năng trong thực hành chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (PLO2.2.3)*

CLO3.1: *Kỹ năng giao tiếp với bệnh nhân hiệu quả (PLO3.1.2)*

CLO3.2: *Tổ chức, hoạt động và phát triển nhóm hiệu quả (PLO3.2.1)*

CLO4.1: *Xây dựng được kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các cơ sở y tế (PLO4.3.2)*

4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo				
	PLO1.3	PLO2.1	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1
	1.3.2	2.2.3	3.1.2	3.2.1	4.1.2
CLO1.1	✓				
CLO2.1		✓			
CLO3.1			✓		
CLO3.2				✓	
CLO4.1					✓

4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CDR học phần (CLO)	TĐNL CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	3.5	Áp dụng và phân tích các kiến thức cơ bản vào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	Thuyết trình	Tự luận
CLO2.1	3.0	Hoàn thiện và vận dụng được	Thực hành và	Thực hành

		các kỹ năng trong thực hành chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	làm việc nhóm	
CLO3.1	3.5	Kỹ năng giao tiếp với bệnh nhân hiệu quả	Thực hành và làm việc nhóm	Phỏng vấn
CLO3.2	3.5	Tổ chức, hoạt động và phát triển nhóm hiệu quả	Thực hành và làm việc nhóm	Phỏng vấn
CLO4.1	3.5	Xây dựng được kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các cơ sở y tế	Thảo luận	Phỏng vấn

5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ cho bài đánh giá	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên					30%
A1.1	- Chuyên cần - Ý thức thái độ học tập	- Rubric 1	CLO1.1 CLO3.2	60% 40%	15%
A1.2	- Bài tập cá nhân/Bài tập nhóm SV nộp báo cáo qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.1 CLO3.2 CLO4.1	50% 20% 30%	15%
A2. Đánh giá giữa kỳ					20%
A2.1	- Bài thi trắc nghiệm; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.1 CLO3.2	50% 50%	
A3. Đánh giá cuối kỳ					50%
A3.1 (Lý thuyết)	- Thi viết; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.1 CLO3.2 CLO4.1	30% 30% 40%	50%
A3.2 (Thực hành)	- Kiểm tra kỹ năng thực hành tại các cơ sở y tế <i>Ghi chú: Giảng viên dạy thực hành đánh giá và lưu hồ sơ</i>	- Rubric 2	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1	20% 25% 20% 10% 25%	50%
Điểm tổng kết: $A1.1 \cdot 10\% + A1.2 \cdot 20\% + A2 \cdot 20\% + (A3.1 + A3.2) \cdot 50\%$					

5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Rubric 1: Đánh giá bài A1.1

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Trọng số
	A (8.5-10)	B (7.0-8.4)	C (5.5-6.9)	D (4.0-5.4)	F (0-3.9)	
Tham gia lớp học	Đi học đầy đủ số buổi theo yêu cầu	Vắng học ~7% so với quy định	Vắng học ~14% so với quy định	Vắng học ~20% so với quy định	Vắng học quá 20% số giờ theo quy định	50%
Vào lớp học đúng giờ	Luôn đi học đúng giờ	Vào lớp muộn 1-2 buổi (quá 15 phút)	Vào lớp muộn 3-4 buổi	Vào lớp muộn 5-6 buổi	Vào lớp muộn >6 buổi	20%
Tham gia các hoạt động trên lớp (bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu, trình bày báo cáo,...)	Tích cực tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu ($\geq N$) (N được tính 100% hoạt động)	Thường xuyên tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~75%N hoạt động)	Có tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~50%N hoạt động)	Ít tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~25%N hoạt động)	Không tham gia các hoạt động trên lớp	15%
Thực hiện nhiệm vụ tự học (bài tập ở nhà,...)	- Làm đầy đủ 100% bài tập cá nhân (ví dụ 2 bài) - Nộp bài tập đúng hạn	- Làm đầy đủ 100% bài tập cá nhân (ví dụ 2 bài) - Nộp bài tập không đúng hạn	- Làm được 50% bài tập cá nhân (ví dụ 1 bài) - Nộp bài tập đúng hạn	- Làm được 50% bài tập cá nhân (ví dụ 1 bài) - Nộp bài tập không đúng hạn	Không nộp bài tập cá nhân trên hệ thống; lấy bài của người khác nộp (<i>qua các câu hỏi của GV</i>)	15%

Rubric 2: Đánh giá bài A3.2

CDR	Kém (0-4)	Trung bình (5-6)	Khá (7-8)	Giỏi (9-10)	Điểm tối đa
CLO1.1 <i>Áp dụng và phân tích các kiến thức cơ bản vào chăm sóc sức</i>	Không áp dụng và phân tích được các kiến thức cơ bản vào chăm sóc bệnh nhi	Áp dụng và phân tích được ít các kiến thức cơ bản vào chăm sóc bệnh nhi	Áp dụng và phân tích được đa số các kiến thức cơ bản vào chăm sóc bệnh nhi	Áp dụng và phân tích thuần các kiến thức cơ bản vào chăm sóc bệnh nhi	2

<i>khỏe người cao tuổi</i>					
CLO2.1 <i>Hoàn thiện và vận dụng được các kỹ năng trong thực hành chăm sóc sức khỏe người cao tuổi</i>	Không thực hiện được kỹ năng thực hành và sử dụng dụng cụ, trang thiết bị để giải quyết vấn đề chăm sóc	Thực hiện chưa vững kỹ năng và sử dụng dụng cụ và trang thiết bị để giải quyết vấn đề chăm sóc	Thực hiện cơ bản quá trình thực hành và sử dụng dụng cụ, trang thiết bị để giải quyết vấn đề chăm sóc	Thực hiện tốt quá trình thực hành và sử dụng dụng cụ, trang thiết bị để giải quyết vấn đề chăm sóc	2,5
CLO3.1 <i>Kỹ năng giao tiếp với bệnh nhân hiệu quả</i>	Giao tiếp kém với bệnh nhân trong thực hành chăm sóc	Giao tiếp hiệu quả chưa cao với bệnh nhân trong thực hành chăm sóc	Giao tiếp khá với bệnh nhân trong thực hành chăm sóc	Giao tiếp hiệu quả cao và nắm bắt tốt tâm lý bệnh nhân trong thực hành chăm sóc	2
CLO3.2 <i>Tổ chức, hoạt động và phát triển nhóm hiệu quả</i>	Rất ít tham gia hoạt động và góp ý kiến cùng nhóm	Ít tham gia hoạt động và góp ý kiến cùng nhóm	Tham gia hoạt động và có đóng góp ý kiến cùng nhóm	Tham gia tích cực hoạt động và có nhiều ý kiến xây dựng cùng nhóm	1
CLO4.1 <i>Xây dựng được kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các cơ sở y tế</i>	Không đề xuất được kế hoạch thực hành chăm sóc	Đề xuất được kế hoạch thực hành chăm sóc, nhưng còn nhiều thiếu sót	Đề xuất được kế hoạch thực hành chăm sóc nhưng chưa đầy đủ	Đề xuất được kế hoạch thực hành chăm sóc	2,5
Tổng					10

6. Tài liệu học tập

6.1. Giáo trình:

Thanh Xuân. Sổ tay dành cho người cao tuổi và những điều cần biết trong sinh hoạt hằng ngày để chăm sóc sức khỏe, tăng tuổi thọ. NXB Lao động, 2023.

TS.BS Nguyễn Trung Anh (Chủ biên). Bệnh học lão khoa. NXB Y học, 2021.

PGS.TS Hoàng Khánh, giáo trình quản lý sức khỏe người cao tuổi, ĐHY, dược Huế, 2013

6.2. Tài liệu tham khảo:

Nguyễn Ý Đức. Sức khỏe người cao tuổi. NXB Lao động, 2009.

ĐHY Hà Nội, lão khoa đại cương, nxb y học, 2020

Nguyễn Văn Trí, Bệnh học lão khoa, nxb y học, 2013

7. Kế hoạch dạy học

Lý thuyết:

Tuần, số tiết	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐR học phần	Bài đánh giá
1(3)	<p>- Đại cương bệnh tuổi già 1.Đặc điểm cơ thể người già 2.Đặc điểm bệnh lý tuổi già</p> <p>- Chăm sóc bệnh nhân tăng huyết áp 1.Bệnh học 2.Chăm sóc</p>	<p><i>Lý thuyết (3 tiết)</i> Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc</p>	Đọc trước giáo trình	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	A1.1 A2.1 A3.1
2(3)	<p>Chăm sóc bệnh nhân đau thắt ngực 1.Bệnh học 1.1 định nghĩa 1.2 nguyên nhân 1.3 đối tượng có nguy cơ cao 1.4 triệu chứng 1.5 nguyên tác xử trí 2.Chăm sóc 2.1 nhận định 2.2 lập kế hoạch chăm sóc 2.3 thực hiện kế hoạch chăm sóc 2.4 đánh giá</p>	<p><i>Lý thuyết (3 tiết)</i> Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc</p>	Đọc trước giáo trình	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	A1.1 A2.1 A3.1
3(3)	<p>Chăm sóc bệnh nhân bị viêm phế quản mạn 1.Đại cương 1.1 định nghĩa 1.2 nguyên nhân 1.3 đối tượng có nguy cơ cao 1.4 giải phẫu bệnh lý 2, Triệu chứng lâm sàng 3.Cận lâm sàng 4.tiền triển và biến chứng 5.Điều trị 6.Chăm sóc</p>	<p><i>Lý thuyết (3 tiết)</i> Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc</p>	Đọc trước giáo trình	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	A1.1 A2.1 A3.1
4(3)	<p>Chăm sóc bệnh nhân lao phổi 1.Định nghĩa 2.Mâm bệnh 3.Dịch tể 4.Bệnh sinh 5.Triệu chứng lâm sàng 6.Chẩn đoán 7.Điều trị 8.Chăm sóc.</p>	<p><i>Lý thuyết (3 tiết)</i> Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc</p>	Đọc trước giáo trình	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	A1.1 A2.1 A3.1

5(3)	Chăm sóc bệnh nhân thoái hóa khớp 1. Bệnh học 1.1 định nghĩa 1.2 nguyên nhân 1.3 triệu chứng 1.4 chẩn đoán 1.5 điều trị 2. Chăm sóc 2.1 nhận định 2.2 chẩn đoán điều dưỡng 2.3 lập kế hoạch 2.4 thực hiện kế hoạch	<i>Lý thuyết (3 tiết)</i> Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc	Đọc trước giáo trình	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	A1.1 A2.1 A3.1
6(3)	Chăm sóc bệnh nhân bị gút 1. Đại cương 1.1 nguyên nhân 1.2 triệu chứng 1.3 chẩn đoán 2. Chăm sóc 2.1 nhận định 2.2 chẩn đoán điều dưỡng 2.3 lập kế hoạch 2.4 thực hiện kế hoạch	<i>Lý thuyết (3 tiết)</i> Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc	Đọc trước giáo trình	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	A1.1 A2.1 A3.1
7(3)	Chăm sóc bệnh nhân viêm bề thận 1. Bệnh học 1.1 định nghĩa 1.2 nguyên nhân 1.3 triệu chứng 1.4 chẩn đoán 1.5 điều trị 2. Chăm sóc 2.1 nhận định 2.2 chẩn đoán điều dưỡng 2.3 lập kế hoạch 2.4 thực hiện kế hoạch	<i>Lý thuyết (3 tiết)</i> Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc	Đọc trước giáo trình	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	A1.1 A2.1 A3.1
8(3)	Chăm sóc bệnh nhân bị bệnh thần kinh 1. Đại cương 2. Triệu chứng lâm sàng 3. Nội dung chăm sóc bệnh thần kinh	<i>Lý thuyết (3 tiết)</i> Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc	Đọc trước giáo trình	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	A1.1 A2.1 A3.1
9(3)	Chăm sóc bệnh nhân liệt 2	<i>Lý thuyết (3 tiết)</i>		CLO1.1	A1.1

	chi dưới 1. Định nghĩa 2. Cách khám 3. Chẩn đoán 4. Chăm sóc 4.1 nhận định 4.2 chẩn đoán điều dưỡng 4.3 lập kế hoạch 4.4 thực hiện kế hoạch	Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc	Đọc trước giáo trình	CLO3.1 CLO3.2	A2.1 A3.1
10(3)	Chăm sóc bệnh nhân đau thần kinh tọa 1. Đại cương 2. Triệu chứng lâm sàng 3. chăm sóc bệnh nhân có hội chứng đau dây thần kinh tọa 4. Chăm sóc 4.1 nhận định 4.2 chẩn đoán điều dưỡng 4.3 lập kế hoạch 4.4 thực hiện kế hoạch	<i>Lý thuyết (3 tiết)</i> Hoạt động : Thuyết giảng kết hợp trình chiếu Slide các nội dung bài học. Đặt câu hỏi liên quan để sv suy nghĩ trả lời <i>Tự đọc:</i> giáo viên giao bài cho sinh viên về tự đọc	Đọc trước giáo trình	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	A1.1 A2.1 A3.1

Thực hành:

Tuần, số tiết	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐR học phần	Bài đánh giá
15 tiết	Thực hành các kiến thức đã học phần lý thuyết	Dạy học lâm sàng trên giường bệnh, bình bệnh án và kế hoạch chăm sóc, thảo luận nhóm	-Tham gia đầy đủ các buổi thực hành lâm sàng -Tuân thủ các quy định của bệnh viện	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO4.1	A1.1 A3.2

8. Ngày phê duyệt:

9. Cấp phê duyệt:

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Trần Tất Thắng

Phụ lục 1: Ký hiệu về trình độ năng lực (TĐNL) và đối sánh với các thang phân loại
(Dùng cho xây dựng ma trận CDR CTĐT và xây dựng đề cương học phần)

KÝ HIỆU TĐNL		1	2	3	4	5
Mức độ thành thạo dựa vào hoạt động	Crawly, 2001	Có trải nghiệm qua hoặc gặp qua	Có thể tham gia vào và đóng góp	Có thể hiểu và giải thích	Có kỹ năng trong thực hành hoặc thực hiện	Có thể lãnh đạo hoặc đổi mới
	MIT	0.1 → 1.0	1.1 → 2.4	2.5 → 3.4	3.5 → 4.4	4.5 → 5.0
Lĩnh vực về nhận thức	Bloom, 1956	-----	- Biết	- Hiểu	- Áp dụng, - Phân tích	- Tổng hợp, - Đánh giá
	Anderson et al., 2001	-----	- Nhớ	- Hiểu	- Áp dụng, - Phân tích	- Đánh giá, - Sáng tạo
Lĩnh vực về tâm vận động	Simpson, 1972	- Nhận thức - Thiết lập	- Làm theo hướng dẫn	- Thuần thực	- Thành thạo kỹ năng phức tạp - Thích ứng	- Sáng chế
	Dave, 1975	- Bắt chước có quan sát	- Làm lại theo cấu trúc nội tâm	- Chính xác hóa hoạt động của cơ bắp	- Hoàn thiện thứ tự các hoạt động	- Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới
Lĩnh vực về cảm xúc	Krathwohl, Bloom & Masia, 1973	-----	- Tiếp nhận hiện tượng	- Phản ứng với hiện tượng	- Chấp nhận giá trị (Valuing)	- Tổ chức - Ứng xử